

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN ĐIỆN BIÊN ĐÔNG  
TỈNH ĐIỆN BIÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 34/2023/HS-ST

Ngày 10-01-2023

**NHÂN DANH**

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐIỆN BIÊN ĐÔNG, TỈNH ĐIỆN BIÊN**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Thanh Giang.

*Các Hội thẩm nhân dân:* - Ông Bùi Như Lữ.

- Ông Lương Văn Dũng.

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Hoàng Công Hoàn, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Điện Biên Đông, tỉnh Điện Biên.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Điện Biên Đông tham gia phiên tòa:** Bà Ôn Thị Lệ Thủy, Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 01 năm 2023, tại hội trường xét xử Tòa án huyện Điện Biên Đông, tỉnh Điện Biên, Tòa án nhân dân huyện Điện Biên Đông tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 33/2022/HSST ngày 20 tháng 12 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 34/2022/QĐXXST-HS ngày 30 tháng 12 năm 2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Quàng Văn X** (tên gọi khác: Không), sinh ngày 06 tháng 6 năm 1986 tại tỉnh Điện Biên; nơi cư trú: Bản Nậm Ng A, xã Pu Nh, huyện Điện Biên Đ, tỉnh Điện Biên; nghề nghiệp: Nông nghiệp; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Thái; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Quàng Văn X (đã chết) và bà Lò Thị D (tên gọi khác: Quàng Thị D), sinh năm 1964; vợ Quàng Thị Th, sinh năm 1986 và có 02 con, con lớn sinh năm 2003, con nhỏ nhất sinh năm 2007; tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Chưa bị xét xử, chưa bị xử phạt vi phạm hành chính lần nào; bị tạm giữ từ ngày 23/9/2022 đến ngày 02/10/2022 tạm giam từ ngày 02/10/2022 cho đến nay, bị cáo có mặt.

**- Người bào chữa cho bị cáo:**

Bà Giàng Thị Nh - Là trợ giúp viên pháp lý Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Điện Biên, có mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10 giờ 00 phút, ngày 22 tháng 9 năm 2022, Quàng Văn X mang theo số tiền 150.000đ, sau đó đi nhờ xe máy của một người đàn ông dân tộc Mông không quen biết từ khu vực ngã ba Bản Nậm Ng A, xã Pu Nh, huyện Điện Biên Đ, tỉnh Điện Biên đến khu vực bản Pu Nh, xã Pu Nh, huyện Điện Biên Đ, tỉnh Điện Biên tìm mua được của 01 người đàn ông dân tộc Mông tên S, khoảng 35-40 tuổi 01 cục Heroine với giá 150.000đ. Sau khi mua được Heroine X cất gói Heroine ở túi áo ngực bên trái rồi quay về nhà. Về đến nhà Quàng Văn X dùng tay bẻ cục ma túy vừa mua được thành 05 cục nhỏ, bị cáo đã sử dụng hết 03 cục, còn lại 02 cục nhỏ Heroine X dùng vỏ nilon màu đen gói lại rồi tiếp tục cất giấu ở túi áo ngực bên trái đang mặc trên người. Đến khoảng 20 giờ 30 phút ngày 22/9/2022 Quàng Văn X đi đến nhà Quàng Văn B cùng bản chơi thì tổ công tác Công an xã Pu Nh, huyện Điện Biên Đ kiểm tra phát hiện bắt quả tang và thu giữ 01 gói Heroine, khối lượng là 0,15 gam.

Vật chứng thu giữ: 01 gói nilon màu đen có dây buộc thắt nút màu nâu, bên trong có chứa 02 cục chất bột màu trắng đục dạng nén nghi Heroine.

Tại biên bản mở niêm phong xác định khối lượng hồi 12 giờ 50 phút ngày 23/9/2022 xác định: Vật chứng 02 cục chất bột màu trắng đục dạng nén nghi là Heroine thu giữ của Quàng Văn X có khối lượng 0,15 gam. Trích gửi giám định 0,08 gam.

Tại bản kết luận giám định số: 1281/KL-KTHS ngày 09/9/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện Biên kết luận: Mẫu cục chất bột màu trắng đục trích ra từ vật chứng thu giữ Quàng Văn X là chất ma túy: Loại Heroine, có khối lượng 0,15 gam.

Bản cáo trạng số: 02/CT-VKS-ĐBĐ ngày 19 tháng 12 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Điện Biên Đông, tỉnh Điện Biên truy tố bị cáo Quàng Văn X về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo quy định tại Điểm c Khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội: Vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Quàng Văn X cả về tội danh và điều luật áp dụng. Đồng thời, đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng Điểm c Khoản 1 Điều 249, Điểm s Khoản 1, 2 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật hình sự:

Xử phạt bị cáo Quàng Văn X từ 12 tháng đến 15 tháng tù về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

Về vật chứng vụ án: Áp dụng Điểm c Khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự và Điểm a Khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu, tiêu hủy 0,07 gam Heroine còn lại sau khi giám định.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo; Miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Tại phiên tòa, người bào chữa cho bị cáo Quàng Văn X: Nhất trí với quan điểm của đại diện Viện kiểm sát truy tố về tội danh, điều luật áp dụng đối với bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét đến các tình tiết giảm nhẹ, nhân thân về

điều kiện, hoàn cảnh phạm tội của Quảng Văn X để áp dụng mức án thấp nhất theo đề nghị của đại diện Viện kiểm sát đối với bị cáo; Người bào chữa cho bị cáo đồng tình với quan điểm của Kiểm sát viên về xử lý vật chứng; hình phạt bổ sung, án phí và các vấn đề khác. Do đề nghị của người bào chữa phù hợp với đề nghị của Viện kiểm sát, nên HĐXX chấp nhận.

Tại phiên tòa bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, không tranh luận gì với đại diện Viện kiểm sát. Lời nói sau cùng bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo sớm về với gia đình.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Xét hành vi của bị cáo Quảng Văn X thấy rằng: Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo một lần nữa khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như sau:

Hồi 20 giờ 30 phút ngày 22 tháng 9 năm 2022 tại nhà ông Quảng Văn B ở Bản Nậm Ng A, xã Pu Nh, huyện Điện Biên Đ, tỉnh Điện Biên tổ Công tác Công an xã Pu Nhi phát hiện bắt quả tang Quảng Văn X đang cất giấu trái phép 01 gói Heroine, khối lượng 0,15 gam. Mục đích để sử dụng cho bản thân.

Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hôm nay hoàn toàn phù hợp với tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của bị cáo đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý ma túy của Nhà nước, làm mất ổn định trật tự trị an, an toàn xã hội. Như vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo Quảng Văn X đã phạm vào tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo Điểm c Khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Tại Điểm c Khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự quy định: “*1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:*

c) *Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR- có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam*” ...

Như vậy, Cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân huyện Điện Biên Đông truy tố bị cáo về tội danh và điều luật là có căn cứ cần chấp nhận.

[2]. Về tính chất, mức độ phạm tội: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội và thuộc trường hợp nghiêm trọng, bị cáo phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp và là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, hành vi đó đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, làm ảnh hưởng đến trật tự trị an, an toàn xã hội trên địa bàn xã Pu Nhi nói riêng, huyện Điện Biên Đông nói chung. Vì vậy, hành vi của bị cáo phải bị xử lý nghiêm minh trước pháp luật.

[3]. Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo: Bản thân bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đều thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình, ông nội

bị cáo là Quảng Văn L được Nhà nước tặng thưởng Huy chương kháng chiến hạng nhất. Do đó, cần cho bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại Điểm s Khoản 1, 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo Điều 52 của Bộ luật hình sự.

[4]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, người bào chữa không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[5]. Về hình phạt chính: Căn cứ vào tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ và nhân thân của bị cáo như đã phân tích ở trên. Hội đồng xét xử, xét thấy cần phải áp dụng hình phạt tù có thời hạn để cải tạo, giáo dục đồng thời để cai nghiện bị cáo trở thành công dân sống có ích cho gia đình và xã hội.

[6]. Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại Khoản 5 Điều 249 của Bộ luật Hình sự quy định: *“Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản”*. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa đều cho thấy bị cáo là đối tượng nghiện chất ma túy, tài sản gia đình không có gì có giá trị, hoàn cảnh gia đình khó khăn, gia đình bị cáo thuộc hộ nghèo. Do vậy, không có điều kiện để thi hành án. Vì vậy, Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo như đề nghị của Viện kiểm sát là phù hợp.

[7]. Về vật chứng vụ án:

Đối với 0,15 gam Heroine, trích gửi giám định 0,08 gam vật chứng còn lại 0,07 gam Heroine là chất thuộc Nhà nước cấm tàng trữ, cấm lưu hành, cần tịch thu và tiêu hủy toàn bộ theo Điểm c Khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự và Điểm a Khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng Hình sự.

[8]. Về các vấn đề khác trong vụ án:

- Đối với 02 người, gồm: 01 người đàn ông dân tộc Mông, khoảng 30 tuổi là người bị cáo X khai cho bị cáo đi nhờ xe từ bản Nậm Ngám A, xã Pu Nh, huyện Điện Biên Đ để mua ma túy và 01 người đàn ông dân tộc Thái khoảng 40 tuổi là người bị cáo khai đã cho bị cáo đi nhờ xe từ bản Pu Nhi A, xã Pu Nh, huyện Điện Biên Đ, tỉnh Điện Biên sau khi mua được ma túy. Do bị cáo không biết tên, địa chỉ 02 người này ở đâu nên Cơ quan CSĐT không đủ thông tin xác minh làm rõ, nên không đề cập xử lý trong vụ án này. HĐXX không xem xét.

- Đối với người đàn ông dân tộc Mông tên S, khoảng 35-40 tuổi là người bị cáo Quảng Văn X khai là đã bán ma túy cho bị cáo ở bản Pu Nhi A, xã Pu Nh, huyện Điện Biên Đ, tỉnh Điện Biên. Do bị cáo chỉ biết người này giới thiệu tên là S, ngoài ra bị cáo không biết chính xác tên, địa chỉ cũng như đặc điểm nhận dạng của người này nên Cơ quan CSĐT không đủ thông tin xác minh làm rõ, nên không đề cập xử lý trong vụ án này. HĐXX không xem xét.

- Đối với Quảng Văn B, sinh năm 1974, trú tại bản Nậm Ngám A, xã Pu Nh, huyện Điện Biên Đ là chủ nhà nơi bị cáo Quảng Văn X bị bắt quả tang, do quá trình thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo X không bàn bạc, thống nhất, thỏa thuận gì với anh Bính, nên Cơ quan CSĐT Công an huyện Điện Biên Đông không đề cập xử lý anh Quảng Văn B trong vụ án này. HĐXX không xem xét.

- Đối với anh Lò Văn T, sinh năm 1992, trú tại bản Nậm Ngám A, xã Pu Nh, huyện Điện Biên Đ là người có mặt khi bị cáo Quảng Văn X bị bắt tại nhà anh Quảng Văn B vào tối ngày 22/9/2022. Bản thân anh Lò Văn T không bàn bạc, thống nhất, thỏa thuận gì với bị cáo Quảng Văn X, cũng không tham gia quá trình thực hiện hành vi phạm tội với bị cáo Quảng Văn X, nên Cơ quan CSĐT Công an huyện Điện Biên Đông không đặt vấn đề xử lý Lò Văn T trong vụ án này. Tuy nhiên, quá trình Công an xã Pu Nh kiểm tra Lò Văn T vào tối 22/9/2022, tại nhà anh Quảng Văn B cũng đã phát hiện ma túy trong người của Tuấn. Quá trình làm việc Cơ quan CSĐT Công an huyện Điện Biên Đông xác định số ma túy của anh Lò Văn T không liên quan đến vụ án của bị cáo X, nên đã lập hồ sơ xử lý Lò Văn T ở vụ án khác. HĐXX thấy hợp lý cần chấp nhận.

[9]. Về án phí: Tại phiên tòa bị cáo xin miễn án phí hình sự sơ thẩm vì là người dân tộc thiểu số sinh sống tại địa bàn kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn. Cho nên, Hội đồng xét xử căn cứ Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điểm đ Khoản 1 Điều 12, Khoản 6 Điều 15 Nghị Quyết 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14, miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Căn cứ Điểm c Khoản 1 Điều 249; Điểm s Khoản 1, 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự;**

Tuyên bố: Bị cáo **Quảng Văn X** (tên gọi khác: Không) phạm tội: *“Tàng trữ trái phép chất ma túy”*.

Xử phạt bị cáo **Quảng Văn X** 01 (một) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ (ngày 22/9/2022).

**2. Về vật chứng vụ án:** Căn cứ Điểm c Khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điểm a Khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Tịch thu, tiêu hủy 0,07 gam Heroine còn lại sau giám định.

Vật chứng trên được niêm phong và bàn giao sang Chi cục thi hành án dân sự huyện Điện Biên Đông theo biên bản giao nhận vật chứng hồi 08 giờ 30 phút ngày 20/12/2022 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Điện Biên Đông và Chi cục thi hành án dân sự huyện Điện Biên Đông.

**3. Về án phí:** Căn cứ Điều 135; Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điểm đ Khoản 1 Điều 12, khoản 6 Điều 15 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội 14;

Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Quảng Văn X.

**4. Về quyền kháng cáo:** Căn cứ vào Điều 331, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 10/01/2023)/.

**T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

***Nơi nhận:***

- VKSND huyện Điện Biên Đông;
- VKSND tỉnh Điện Biên;
- Bị cáo;
- Người bào chữa;
- Nhà tạm giữ C.A huyện Điện Biên Đông;
- Cơ quan CSĐT C.A huyện Điện Biên Đông;
- Phòng KTNV&THA TA tỉnh Điện Biên;
- Cơ quan THAHS C.A tỉnh Điện Biên;
- Sở Tư pháp tỉnh Điện Biên;
- CC.THADS huyện Điện Biên Đông;
- Lưu Hồ sơ.

**Nguyễn Thanh Giang**